

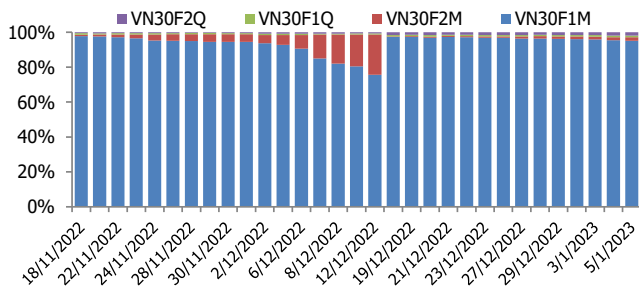
### BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



### THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2301	19/1/2023	14	1053.80	47,480
VN30F2302	16/2/2023	42	1046.00	1,034
VN30F2306	15/6/2023	161	1043.30	432
VN30F2309	21/9/2023	259	1030.00	971

### TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



### BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG TTCK THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,055.82	0.91	11.01	4.84
Dow Jones	32,930.08	(1.02)	18.95	(0.66)
S&P500	3,808.10	(1.16)	18.43	(0.82)
Nikkei 225	25,882.31	0.24	17.51	(0.81)
Shanghai	3,156.91	0.05	14.27	2.19
DAX	14,436.31	(0.38)	13.35	3.68
Vàng	1,835.75	0.16		0.64
Dầu WTI	74.43	1.03		(7.26)

### LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

Sự kiện	Ngày	Kỳ trước	Thực tế
Đức - PMI sản xuất (T12)	2/1	46.2	47.1
TQ - PMI sản xuất của Caixin (T12)	3/1	49.4	49.0
Mỹ - PMI sản xuất của ISM (T12)	4/1	49.0	48.4
Mỹ - Dự trữ dầu thô	5/1	0,718M	1,694M
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp (T12)	6/1	3.7%	

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

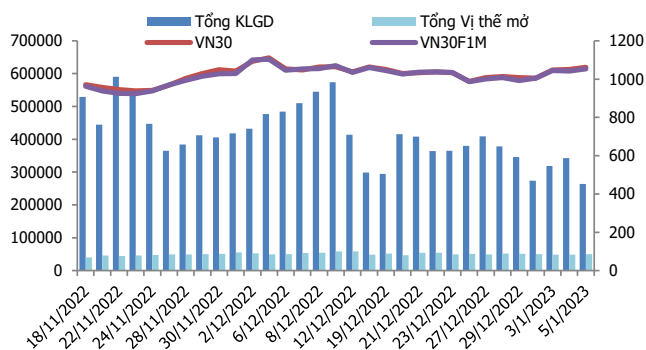
- Thị trường phái sinh hồi phục tích cực nhờ lực kéo mạnh về cuối phiên từ nhóm cổ phiếu trụ. Đóng cửa, cả 4 HĐTL tăng từ 7,5 đến 15,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 11,75 điểm. Basis hợp đồng tương lai kỳ hạn 1 tháng phiên này tiếp tục giảm xuống mức -8,1, cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa thực sự tích cực khi nghi ngờ đà tăng điểm của thị trường chỉ diễn ra trong ngắn hạn.
- Thị trường cơ sở đang có nhiều cơ hội để hoàn tất tuần tăng đầu tiên trong năm mới. Dòng tiền ngoại tuy chiếm tỷ trọng không lớn nhưng lại tập trung chủ yếu ở nhóm bluechips, đang là động lực giúp chỉ số Vn-index có thể bứt phá vùng tích lũy và hướng tới mức đỉnh tháng 12. Các chỉ báo kỹ thuật đang được cải thiện và ủng hộ nhịp phục hồi khi nhóm Vn30 đã bứt phá khỏi kênh giảm từ tháng 9/2022.
- Thị trường phái sinh nhiều khả năng sẽ hoàn tất một tuần tăng điểm tích cực nhờ dòng tiền ổn định đổ vào thị trường. Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn nên thận trọng đôi chút khi chuẩn bị đón nhận các thông tin kinh tế quan trọng từ Mỹ cũng như các thông tin kinh tế khác từ trong và ngoài nước.

### NHẬN ĐỊNH TTCK THẾ GIỚI

- Đóng cửa, chỉ số Dow Jones rớt 333,69 điểm (-1,02%) xuống 32.930,08 điểm, chịu áp lực bởi đà giảm 6,13% của cổ phiếu Walgreens, sau khi báo cáo cho thấy vụ kiện tụng trị giá 5,2 tỷ USD đã khiến kết quả kinh doanh quý 4/2022 thua lỗ. Chỉ số S&P 500 mất 1,16% còn 3.808 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 1,47% xuống 10.305,24 điểm.

### CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh Mua quanh khu vực 1043-1050 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc hỗ trợ 1036 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1067-1071 điểm. Chiến lược Short sẽ được kích hoạt nếu chỉ số gặp khó ở vùng kháng cự gần 1057-1060 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.



**NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Lực kéo mạnh từ nhóm cổ phiếu trụ về cuối phiên đã giúp cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 7,5 đến 15,3 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 22,98% so với phiên liền trước, đạt 263.710 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 1 với 262.657 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 1 với 1.053 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 16.189 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2301 là 1062,43 điểm (cao hơn 8,63 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2302 là 1063,48 điểm (+17,48 điểm), VN30F2303 là 1067,97 điểm (+24,67 điểm) và VN30F2306 là 1071,68 điểm (+41,68 điểm).

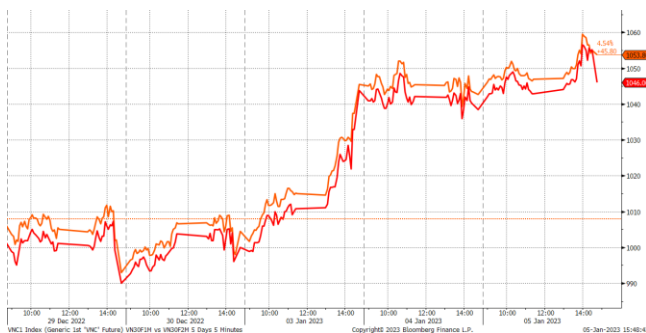
**ĐIỂN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2212	1053.8	8.00	262.657	-23.1	47.480	
VN30F2301	1046.0	4.00	815	76.79	1,034	
VN30F2303	1043.3	29.00	97	-33.6	432	
VN30F2306	1030.0	10.00	141	-66.75	971	
<b>Tổng</b>			263,710	-23.0	49,917	

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	SELL
Hỗ trợ	1043-1050	1030-1038	1007-1020
Kháng cự	1057-1060	1067-1071	1082-1090

**ĐIỂN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M

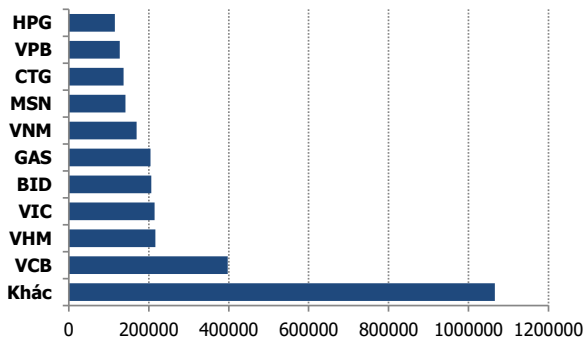


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1055.82	1061.9
Thay đổi	9.47	11.75
%Chg	0.91	1.12
YTD	4.84	5.64
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,211.45	2,994.60
P/E	11.01	9.10
P/B	1.69	1.68

### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính duy trì sắc xanh tích cực. Số mã tăng điểm (25) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (4) và 1 mã đứng tham chiếu, trong đó STB và VNM trở thành hai trụ đỡ góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +1,77 điểm và +1,66 điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,75 điểm (+1,12%) lên 1.061,9 điểm. Khối lượng giao dịch đạt 173,07 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 4.036 tỷ đồng.
- Khối ngoại mua ròng phiên thứ 9 liên tiếp với 688,56 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như HPG (+113 tỷ đồng), VNM (+84 tỷ đồng), VRE (+76 tỷ đồng), VHM (+45 tỷ đồng), POW (+42 tỷ đồng).

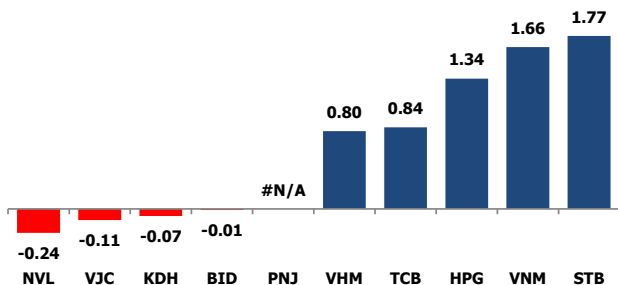
### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

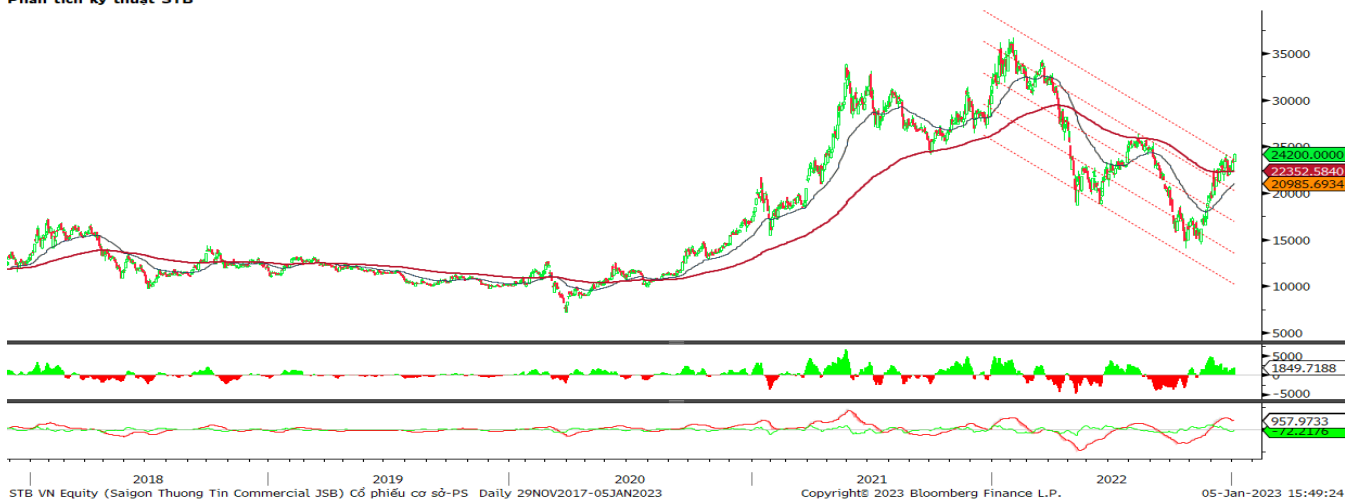
- Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 STB, VNM và HPG là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 duy trì đà tăng điểm. Trong đó, STB đóng góp +1,77 điểm cho chỉ số VN30.

### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT STB

Phân tích kỹ thuật STB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Giá	% Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	18,950	0.26	2.70%	289.542	0.23	6.33	1.35
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	80,600	0.75	1.62%	82.084	0.59	16.78	4.44
VNM	Food Products	81,200	2.40	3.04%	198.774	1.66	21.49	5.45
ACB	Banks	22,850	0.88	1.55%	48.091	0.60	5.83	1.38
MSN	Food Products	99,500	0.20	2.14%	68.039	0.13	14.75	5.52
HPG	Metals & Mining	19,800	2.06	4.44%	420.828	1.34	7.44	1.18
TCB	Banks	27,650	1.28	2.39%	74.603	0.84	4.58	0.89
VHM	Real Estate Management & Development	49,700	1.43	2.04%	97.173	0.80	6.88	1.59
VIC	Real Estate Management & Development	56,200	0.36	1.97%	92.458	0.20	193.89	1.89
MWG	Specialty Retail	43,600	0.23	1.62%	48.088	0.11	12.44	2.74
STB	Banks	24,200	3.86	3.63%	460.032	1.77	11.00	1.24
MBB	Banks	18,200	1.39	2.53%	139.851	0.65	4.70	1.14
VCB	Banks	84,000	1.45	1.82%	89.685	0.65	15.04	3.10
VJC	Airlines	110,000	-0.36	1.09%	42.865	-0.11	963.45	3.40
HDB	Banks	16,400	0.31	1.23%	33.31	0.09	5.46	1.17
VRE	Real Estate Management & Development	29,200	2.10	4.29%	118.252	0.57	32.12	2.04
VIB	#N/A	20,100	1.01	1.51%	35.234	#N/A	5.05	1.39
CTG	Banks	28,500	0.00	1.77%	60.172	0.00	8.80	1.30
SSI	Capital Markets	19,300	1.58	3.48%	253.542	0.33	8.57	1.31
TPB	Banks	22,550	2.50	4.35%	168.57	0.50	5.89	1.16
KDH	Real Estate Management & Development	27,700	-0.54	1.45%	30.878	-0.07	15.51	1.74
SAB	Food Products	174,200	1.57	7.00%	45.492	0.20	20.67	4.58
NVL	Real Estate Management & Development	13,700	-2.14	5.56%	192.289	-0.24	9.35	0.72
GAS	Gas Utilities	106,600	1.52	2.11%	28.488	0.16	15.30	3.60
BID	Banks	40,750	-0.12	2.11%	47.85	-0.01	12.73	2.14
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producers	11,750	6.82	7.31%	272.556	0.37	23.56	0.93
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	35,800	1.56	3.02%	34.256	0.07	48.54	1.95
PDR	Capital Markets	15,150	1.00	6.23%	146.422	0.04	4.68	1.21
BVH	Beverages	48,050	0.73	1.15%	13.727	0.03	20.37	1.60
GVR	Real Estate Management & Development	14,900	0.34	2.70%	45.156	0.01	14.03	1.18

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	GD Khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00      - ATC: 14h30 - 14h45
	Thời gian giao dịch GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30      - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng;      NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

**TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.